



BẢNG GIÁ VẬT TƯ Y TẾ

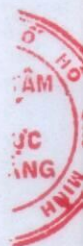
STT	TÊN HÀNG	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐƠN GIÁ +VAT	GHI CHÚ
1	Bông cắt miệng y tế Quick Nurse (500mg) 4x4cm	kg	184.000	
2	Bông gạc đắp vết thương >15cm x 20cm	Miếng	4.200	
3	Bông gạc đắp vết thương >30cm x 30cm	Cái	13.500	
4	Bông viên y tế Ø 2cm, Ø 3cm, Ø 1,5cm 2024	kg	184.000	
5	Băng bó xương cố định vết gãy 10x270cm	Cuộn	9.000	
6	Băng bó xương cố định vết gãy 10x450cm	Cuộn	11.000	
7	Băng bó xương cố định vết gãy 15x270cm	Cuộn	13.000	
8	Băng bó xương cố định vết gãy 7.5x270cm	Cuộn	7.500	
9	Băng cuộn y tế 0,07m x 3m..	Cuộn	3.500	
10	Băng cá nhân bản lớn	Miếng	400	
11	Băng dán Hydrocolloid Renoderm 10cm x 10cm	Miếng	37.500	
12	Băng keo Optiskin 53 x 80mm	Cuộn	7.000	
13	Băng keo cá nhân 2cm x 6cm (An Phú)	Miếng	350	
14	Băng keo cá nhân(2024)	Miếng	300	
15	Băng keo lụa 1,25cm x 5m	Cuộn	7.000	
16	Băng keo thử nhiệt 12mm	Cuộn	156.000	
17	Băng thun 2 móc 7,5cm x 3m .	Cuộn	11.000	
18	Băng thun 3 móc 10cm x 4,5m .	Cuộn	18.000	
19	Băng thun có keo 10cm x 4,5m	Cuộn	185.000	
20	Băng thun có keo cố định: Young Crepe 10cm x 4	Cuộn	145.000	
21	Băng thun y tế 0,1m x 4,5m 3 MÓC	Cuộn	18.000	
22	Bơm kim tiêm 10 ml .	Cái	930	
23	Bơm kim tiêm 20 ml .	Cái	2.000	
24	Bơm kim tiêm 5 ml (2024)	Cái	672	
25	Bơm tiêm 1cc	cái	729.75	
26	Bơm tiêm 1cc	cái	730	
27	Bơm tiêm 1ml	Cái	720	
28	Bơm tiêm 50cc	Cái	5.400	
29	Bơm tiêm 50ml (cho ăn)	Cái	4.200	
30	Bơm tiêm INSULIN sử dụng một lần VINAHAN	cái	1.750	
31	Bơm tiêm insulin 100UI Vinahakook	Cái	1.700	
32	Bơm tiêm vô trùng 10 ml/cc		930	
33	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 50 ml/cc	cái	4.200	
34	Bộ dây thở Oxy 1 nhánh 16	Cái	4.500	
35	Bộ dây thở Oxy 2 nhánh sơ sinh	Cái	6.500	
36	Bộ dây thở oxy 2 nhánh người lớn	Bộ	6.500	
37	Bộ điều kinh karman	Bộ	65.000	
38	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0,, kim tam giác, dài 18	Tép	20.000	
39	Chỉ Chromic I kim tròn C50A40	Tép	24.900	
40	Chỉ Nylon I kim tam giác M40E40	Tép	19.700	
41	Chỉ Nylon 2/0, dài 75cm, kim tam giác M30E26	Tép	15.000	
42	Chỉ Silk 3/0 không kim	Tép	10.500	
43	Chỉ không tan tổng hợp (1/0) kim tam giác 3/8 k	Tép	23.000	
44	Chỉ không tan tự nhiên (3/0) kim tam giác 3/8 k	TÉP	20.000	
45	Chỉ không tan tự nhiên (5/0) kim tam giác 3/8 k	Tép	22.000	

46	Chỉ phẫu thuật DemeGUT số 3/0	Tép	42.000	
47	Chỉ phẫu thuật NYLON số 3 kim tam giác	TÉP	34.500	
48	Chỉ tự tan (1/0) kim tròn 1/2 kim 36, dài 75cm	Tép	26.000	
49	Chỉ tự tan (3/0) kim tròn 1/2 kim 26, dài 75cm	Tép	26.000	
50	Chỉ tự tan (4/0) kim tròn 1/2 kim 26, dài 75cm	Tép	27.000	
51	Chỉ tự tan (5/0) kim tròn 3/8 kim 12, dài 75cm	Tép	50.000	
52	Chỉ tự tan 4/0 kim tròn 1/2 kim 26, dài 72cm	Tép	23.600	
53	Chỉ tự tan 5/0 kim tam giác 3/8 kim 12, dài 75cm	Tép	44.600	
54	Chỉ tự tan nhanh (1)-Kim tròn 1/2 kim 40mm	Tép	26.300	
55	Cidex OPA 3,78 lít	can	1.070.000	
56	Cồn sát trùng 70%-100ml	chai	34.900	
57	Dây cho ăn	Sợi	3.000	
58	Dây cho ăn	Sợi	3.500	
59	Dây cho ăn	Sợi	4000.5	
60	Dây garo	SOI	15.500	
61	Dây nối bơm tiêm	sợi	7.800	
62	Dây truyền dịch 20 giọt..	Bộ	3.400	
63	Ethanol 99,5%/1 lít	Lit	100.000	
64	Forley 2 nhánh số 16	Cái	10.290	
65	Garô chỉnh hình (5cmx220cm)	Cái	29.500	
66	Gel bôi trơn Merufa lube	Hộp	63.000	
67	Gel siêu âm (2024)	Bình	119.000	
68	Gel điện tim	Đôi	14.000	
69	Gel điện tim	chai	20.000	
70	Giấy điện tim 6 cân	Cuộn	38.000	
71	Giấy điện tim 80x90	Xấp	45.000	
72	Giấy in siêu âm UPP 110S	Cuộn	140.000	
73	Giấy theo dõi tim thai 130x120	Xấp	60.000	
74	Giấy y tế	Kg	34.000	
75	Giấy điện tim 3 cân 63x100x300	Xấp	35.000	
76	Giấy điện tim 6 cân 110x140x200P	Xấp	51.000	
77	Giấy điện tim 6 cân 112x27mm	Cuộn	60.000	
78	Giấy điện tim Schiller AT101 (sọc cam)	Xấp	38.000	
79	Giấy điện tim Welch Allyn CP 100 (sọc đỏ)	xấp	270.000	
80	Găng kiểm tra dùng trong y tế có bột 2024	Đôi	1.210	
81	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số 2024	cái	5.900	
82	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số size 7	Cái	5.900	
83	Gạc phẫu thuật tiệt trùng 10cm x 10cm x 8 lớp,,	GÓI	11.000	
84	Gạc thay băng ngoại (không tiệt trùng)	Miếng	2.300	
85	Gạc tiệt trùng 5cm x 6,5cm x 12 lớp (gói 10 miếng)	Gói	6.000	
86	Gạc y tế khô 0.8	Mét	7.250	
87	Hộp đựng vật sắc nhọn y tế loại 1,5 lít	cái	18.000	
88	Khóa 3 ngã có dây 25cm	cái	6.000	
89	Khóa 3 ngã có dây 25cm..	Cái	6.000	
90	Khóa ba ngã có dây 25cm	Sợi	6.000	
91	Khóa ba ngã không dây	Sợi	5.000	
92	Khăn lót thấm (Underpad).	Miếng	6.000	
93	Kim bướm 23	cái	1.340	
94	Kim châm cứu AIK các số	Cái	396	
95	Kim luồn mạch máu	cái	3.700	
96	Kim luồn mạch máu có cánh có công tiêm số 18	Cái	3.700	
97	Kim luồn mạch máu có cánh có công tiêm số 20	Cái	3.700	
98	Kim luồn mạch máu có cánh có công tiêm số 22	Cái	3.700	

99	Kim luôn mạch máu có cánh có công tiem số 240	Cái	3.700	
100	Kim luôn tĩnh mạch 18G	cái	4.200	
101	Kim luôn tĩnh mạch 20G	cái	4.200	
102	Kim luôn tĩnh mạch 20G..	Cái	3.150	
103	Kim luôn tĩnh mạch 22G..	Cái	3.150	
104	Kim luôn tĩnh mạch số 18G,	Cái	3.700	
105	Kim luôn tĩnh mạch số 20G	Gói	3.700	
106	Kim luôn tĩnh mạch số 20G,	Cái	3.700	
107	Kim luôn tĩnh mạch số 22G,	Cái	3.700	
108	Kim luôn tĩnh mạch số 24G,	Cái	3.700	
109	Kim lấy máu Onetouch	CÁI	250	
110	Kim nha dài	Cây	1.800	
111	Kim nha ngắn	Cây	1.800	
112	Kim rút thuốc ..	CÁI	420	
113	Kim rút thuốc các số	cái	420	
114	Kim tiêm sử dụng một lần VINAHANKOOK (ru	Cái	450	
115	Lam kính 7105	Hộp	22.000	
116	Lancet,	Cái	175	
117	Lưỡi dao mổ	Cái	900	
118	Lưỡi dao mổ số 11	cái	900	
119	Lọ đựng phân có hóa chất	Cái	2.250	
120	Mask OXY có túi TE	cái	17.000	
121	Mask OXY có túi người lớn	cái	17.000	
122	Mask Oxy có dây người lớn	Cái	20.000	
123	Mask Oxy có dây trẻ em	Cái	20.000	
124	Mask Oxy có túi NL.	cái	17.000	
125	Mask khí dung người lớn	Cái	17.000	
126	Mask khí dung người lớn,	Cái	17.000	
127	Mask khí dung nhi(2024)	cái	17.000	
128	Mask khí dung nhi..	Cái	17.000	
129	Miếng lam xét nghiệm 7102	hộp	20.000	
130	Miếng lam xét nghiệm 7102 (2024)	Hộp	20.000	
131	Mặt nạ oxy	cái	14.700	
132	Mặt nạ oxy không túi trẻ em	cái	17.000	
133	Mặt nạ thở Oxy không túi TE	cái	17.000	
134	Mặt nạ thở Oxy không túi người lớn	cái	17.000	
135	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	12.000	
136	Nhiệt kế điện tử	cái	23.500	
137	Nón giấy	Gói	68.500	
138	Nón/ bao tóc (tròn-tiệt trùng)	cái	1.200	
139	Nước oxy già 3% (chai 1 lít)	chai	17.010	
140	Nẹp cổ cứng 2024	Cái	120.000	
141	Nẹp gỗ 120cm	cái	45.000	
142	Nẹp gỗ 40cm	cái	22.000	
143	Nẹp gỗ 30cm	cái	35.000	
144	Nẹp đùi dài (ZIMMER)	Cái	130.000	
145	Nội khí quản có bóng 7.0	Cái	15999,9	
146	Nội khí quản có bóng 7.5	Cái	15.238	
147	Phim X-Quang y tế\Dry Imaging Film DI-HL 35	Tấm	41.250	
148	Que gòn xét nghiệm tiết trùng	Gói	34.000	
149	Que đè lưỡi gỗ	Cái	185	
150	Que đè lưỡi	hộp	32.000	
151	Ruột huyết áp cơ	Cái	38.000	

		cái	12.000	
152	Sond Foley nhi 8	Cái	3.680	
153	Túi đựng nước tiểu	cái	8.000	
154	Túi đo máu sau sinh(2024)	cái	5.600	
155	Túi đựng nước tiểu	Cái	7.000	
156	Túi đựng nước tiểu van T có dây	Gói	105.000	
157	Tăm bông y tế ø5mm tiết trùng	cái	13.500	
158	Tạp dề y tế màu xanh (80cm x 120cm)	Cái	20.000	
159	Vòng TCU 380	Tám	24.000	
160	phim X Quang Agfa Drystar DT 5.000IB 10x12	cái	55.000	
161	Đai vai(Desault)	cái	34.000	
162	Đai xương đòn	Cái	2.600	
163	Điện cực tim,	Hộp	35.000	
164	Đề lưỡi gỗ tiết trùng	Cái	400.000	
165	Đồng hồ oxy	CÁI	13.500	
166	Ống bơm tiêm 50ml	Sợi	25.000	
167	Ống foley 3 nhánh số 22	cái	3.000	
168	Ống hút điều kinh sai gòn (2024)	Sợi	4.000	
169	Ống hút điều kinh số 4/5	Cái	2.600	
170	Ống hút đàm nhớt các số 14	cái	15999.9	
171	Ống nội khí quản số 5	Sợi	5.000	
172	Ống sond Ractal (hậu môn) 24	sợi	9.500	
173	Ống thông tiêu 1 nhánh các số 12-18	cái	32.500	
174	Ống thông tiêu 2 nhánh Silicon 14	cái	32.500	
175	Ống thông tiêu 2 nhánh Silicon 16	cái	32.500	
176	Ống thông tiêu 2 nhánh Silicon 2024	cái	13.000	
177	Ống thông tiêu 2 nhánh các số (2023)	Sợi	8.000	
178	Ống thông tiêu Nelaton số 10	Sợi	11.000	
179	Ống thông tiêu Nelaton số 14	Cái	4.700	
180	Airway 80mm	Cái	5000.1	
181	Airway số 2	Miếng	1.850	
182	Bông gạc đắp vết thương (8cmx20cm)	CUỘN	3.500	
183	Băng cuộn y tế 0,07m x 3m	Cuộn	3.500	
184	Băng cuộn y tế 7cm x 3m	Cuộn	39.500	
185	Băng keo cuộn co giãn FIX ROLL 10cm x 2.5m	Cuộn	13.000	
186	Băng keo lụa 2.5cm x 5m	Cuộn	16.000	
187	Băng keo lụa 2.5cm x 5m.	cuộn	17.000	
188	Băng thun y tế 0,075 x 4,5m	cái	1.600	
189	Bơm kim tiêm 20ml,	cái	930	
190	Bơm tiêm vô trùng sử dụng 1 lần 10ml/cc	cái	930	
191	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 10 ml/cc, kim	Bộ	20.000	
192	Bộ hút đàm kín	Bộ	95.000	
193	Bộ rửa da dày	Tép	22.300	
194	Chi Chromic 2/0 kim tròn C30A26	Tép	20.000	
195	Chi không tan tự nhiên (2/0) kim tam giác 3/8 k	Tép	20.000	
196	Chi không tan tự nhiên (3/0) kim tam giác 3/8 k	Tép	20.000	
197	Chi không tan tự nhiên (4/0) kim tam giác 3/8 k	Tép	22.300	
198	Chi không tan tự nhiên 5/0 kim tam giác 3/8 kim	sợi	6.000	
199	Dây 3 ngã 25cm	sợi	4.000	
200	Dây garo tay	cuộn	18.000	
201	Giấy điện tim 3 cân(sọc cam)	Đôi	5.900	
202	Găng tay phẫu thuật tiết trùng các số 2023	Cái	20000.4	
203	Mask khí dung nhi	Cái	20.000	
204	Mask oxy có túi Nhỏ			

205	Mask oxy có túi Nhỏ	Cái	20000.4	
206	Mask thở Oxy có túi dự trữ lớn NS	Cái	20.000	
207	Miếng cầm máu mũi Uncpore	Miếng	105.000	
208	Miếng dán điện cực tim	cái	2.247	
209	Nút lưu kim luồn (nút chặn kim luồn)	Cái	2.000	
210	Nẹp ngón tay ba châu	cái	19.000	
211	Đai cổ cứng số 2	cái	80.000	
212	Đai lưng	cái	55.000	
213	Điện cực dán dùng 1 lần.	CÁI	2.600	
214	Điện cực tim	Miếng	2.600	
215	Ống nội khí quản số 6.5	cái	15999.9	
216	Ống đặt nội khí quản không bóng 7.5	Cái	14.000	
217	Bông không thấm nước	Kg	140.000	
218	Bông viên y tế Ø 2cm, Ø 3 cm, Ø 1,5 cm 500g/b	KG	184.000	
219	Băng bó xương cố định vết gãy 15x450cm	cuộn	15.000	
220	Băng keo cuộn co giãn FLX ROLL 10cm x 10m	Cuộn	135.000	
221	Băng pham dính y tế trong suốt Tegaderm 7cm x	Miếng	10.000	
222	Băng thun 2 móc 7,5cm x 4,5m..	Cuộn	17.000	
223	Băng thun 2 móc BT	cuộn	12.000	
224	Băng thun 3 móc 10cm x 4,5m (2024)	Cuộn	18.000	
225	Băng thun y tế 0,1M x 4,5M	Cuộn	18.000	
226	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 5 ml/cc	Cái	630	
227	Chỉ Silk 2/0 kim tam giác S30E24	Tép	19.700	
228	Chỉ không tan tự nhiên (3/0) không kim dài 150cm	Tép	13.000	
229	Chỉ tự tan (2/0) kim tròn 1/2 kim 26, dài 75cm C	Tép	26.000	
230	Dây garo có khóa	Sợi	20.000	
231	Dây hút đàm nhớt số 18 CK	cái	3.500	
232	Dây oxy (gong thở oxy)...	BỘ	6.000	
233	Dây oxy 2 nhánh lớn	sợi	5.000	
234	Dây oxy 2 nhánh nhỏ	sợi	5.000	
235	Kim rút thuốc các SỐ	Cái	420	
236	Lọ nhựa đựng nước tiểu,	Lọ	1.200	
237	Mask khí dung người lớn.	Cái	20000.4	
238	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	29.000	
239	Rọ mây treo tay (2023)	Bộ	22.300	
240	Túi đựng nước tiểu có khóa có dây 2000ml	Cái	5.300	
241	Áo phẫu thuật size M	Bộ	58.000	
242	Ống foley 2 nhánh 16	Sợi	14.000	
243	Ống hút đàm nhớt số 16 CK	Sợi	2.600	
244	Lọ nhựa đựng mẫu PS 55ML	lọ	1.200	
245	Mask có túi nhỏ	cái	18.000	
246	Sonde dạ dày nhi 8	cái	5.000	
247	Ống đặt NKQ thông miệng có bóng 3.0	Cái	40.000	
248	Ống đặt NKQ thông miệng có bóng 3.5	cái	40.000	
249	Ống đặt NKQ thông miệng có bóng 5.5	cái	40.000	
250	Ống đặt NKQ thông miệng có bóng 6.5	cái	40.000	
251	Băng cá nhân Urgo	Miếng	720	
252	Bơm kim tiêm 5 ml	Cái	630	
253	Bơm tiêm 10ml	Cái	1.200	
254	Bơm tiêm 20cc	cái	2.300	
255	Bơm tiêm tự động 50cc	Cái	23.000	
256	Bộ điều kinh karman	bộ	60.000	
257	Bộ điều kinh karman..	Bộ	60.000	



258	Bộ đón bẻ chào đời	bộ	180.000	
259	Chỉ Nylon 3/0 kim tam giác	tép	16.000	
260	Dây garo tay	Dây	3.000	
261	Dây hút đàm nhớt số 8 CK	cái	2299.5	
262	Gel KY	Tuyp	80.000	
263	Gel siêu âm	Bình	119.000	
264	Găng tay phẫu thuật tiết trùng các số	Cái	5.900	
265	Gạc cầu sản khoa (tiệt trùng)	Viên	5.000	
266	Khăn lót thấm (Underpad) (40x60)	Miếng	6.000	
267	Kẹp rốn trẻ sơ sinh Tanaphar (Đã tiệt trùng- Dữn	Cái	1.900	
268	Newchoice model Tcu 380A	Chiếc	18.500	
269	Sonde dạ dày số 16	cái	5.000	
270	Túi đo máu sau sinh	Cái	8.000	
271	Túi đựng nước tiểu	cái	5.500	
272	Ống hút điều kinh sai gòn	Cái	3.000	
273	Ống đặt NKQ thông miệng có bóng 7.5	cái	40.000	
274	Bông viên y tế Ø 2cm, Ø 3 cm, Ø 1,5 cm 500g/b	kg	184.000	
275	Băng dính cá nhân y tế ugotana	Miếng	300	
276	Bơm tiêm vô trùng sử dụng 1 lần 5ml/cc	cái	630	
277	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 3 ml/cc	cái	600	
278	CIDEX OPA 3.78L	CAN	1.070.000	
279	Gel siêu âm Star	Bình	125.000	
280	Giấy y tế..	kg	34.000	
281	Giấy y tế...	Kg	34.000	
282	Lam kính mờ 7102	Hộp	20.000	
283	Lam kính mờ 7105	Hộp	22.000	
284	Lammen xét nghiệm 22*22	hộp	16.800	
285	Lọ nhựa đựng nước tiểu (2024)	Lọ	1.200	
286	Lọ đựng phân tiết trùng	Lọ	2.250	
287	Phim X quang AGFA DRYSTAD DT 5000 IB	TAM	24.000	
288	Phim X-Quang y tế (PHIM CT)	Tám	41.250	
289	Phim XQuang khô Fuji Di-HL 14x17"	Hộp	3.850	
290	Tube nhựa có nắp..	cái	420	
291	Tấm bông rái tai 2 đầu	Gói	3.000	
292	phim X Quang Agfa Drystar DT 5.000IB 10x12	Tám	24.000	
293	Đầu Col vàng	cái	90.3	
294	Đầu col vàng	Cái	90	
295	Đầu col vàng có khóa 0-200ul	Cái	130	
296	Đầu col xanh	Cái	140	
297	Đầu col xanh có khóa 201-1000ul	Cái	200	
298	Ống nghiệm Sample Cup lớn	cái	599.55	
299	Ống nghiệm Sample cup	Cái	585	
300	Kim châm cứu các số (2,3,4,5,6) tiết trùng	Cái	390	
301	Kim châm cứu các số (2,3,4,5,6) tiết trùng,,	Cái	396	
302	Kim châm cứu các số (3,4,5,6) tiết trùng	cái	369	
303	Bơm kim tiêm 10 ml	Cái	930	
304	Bơm tiêm 10cc	cái	1.120	
305	Bơm tiêm 5cc	cái	740	
306	Bơm tiêm 5ml	Cái	750	
307	Dao mổ số 11	Cái	900	
308	Dây oxy 2 nhánh lớn	sợi	6.000	
309	Gạc Y tế 10cm x 10cm x 8 lớp gấp biên	Gói	11.000	
310	Gạc băng mắt (5 x 7cm x 2 lớp gạc)	Gói	15.000	

417	Dầu tay khoan	Chai	455.000	
418	Prophy Paste	cái	6.300	
419	Bơm tiêm INSULIN sử dụng một lần -0.5ml/cc	cái	1.950	
420	Giấy y tế (Linh Xuân)	KG	52.000	
421	Lọ nhựa đựng mẫu PS tiết trùng 55ml HTM nắp	CÁI	2.765	
422	Mặt nạ oxy có túi	Cái	21.500	
423	NẸP CẢNH BÀN TAY (TRÁI - PHẢI)	cái	160.000	
424	NẸP CĂNG CHÂN NGĂN	cái	155.000	
425	NẸP CĂNG TAY DÀI (TRÁI - PHẢI)	cái	48.000	
426	Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1.5 ml HTM n	cái	304	
427	Ống đặt NKQ có bóng	cái	18.500	
428	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm	KG	210.000	
429	Dây oxy 2 nhánh lớn	cái	6.600	
430	Gel bôi trơn Kly 82gr	Tuýp	95.000	
431	Giấy y tế 50*40	kg	52.000	
432	Miếng cầm máu mũi	MIẾNG	120.000	
433	Miếng dán điện cực tim	Cái	2.300	
434	Nylon 3/0, dài 75 cm, kim tam giác ngược 26 mr	Tép	24.000	
435	Que đũa lưỡi gỗ An Phú	hộp	45.000	
436	Bao đo máu sau khi sinh	Cái	13.000	
437	Bơm tiêm sử dụng một lần - 3 ml/cc	cái	870	
438	Chỉ phẫu thuật NYLON số 4/0, dài 75 cm, kim t	Tép	24.000	
439	Dây cho ăn có nắp	Cái	6.500	
440	Dây garo	Sợi	16.000	
441	Giấy y tế	KG	52.000	
442	Giấy điện tim 3 căn 80mm x 20m	Cuộn	29.000	
443	Găng tay khám không bột	Đôi	1.800	
444	Gạc câu sản khoa 40cmx40cm (có dây)	Viên	4.200	
445	Nylon 2/0, dài 75 cm, kim tam giác ngược 26 mr	Tép	24.000	
446	Nón y tế tiết trùng	cái	1.500	
447	Ống thông tiêu 1 nhánh	Cái	9.500	
448	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 5 ml/cc, kim	Cái	630	
449	Dây truyền dịch (dùng kim 1 cánh bướm)..	Bộ	3.400	
450	Bình đựng vật sắc nhọn 1.5 lít	Bình	18.500	
451	Bình đựng vật sắc nhọn 6.8 lít	Bình	36.500	
452	Bông y tế viên(Ø30mm) 500g	Kg	230.000	
453	Băng cuộn y tế 0,07m x 3m không tiết trùng	Cuộn	3.600	
454	Băng cá nhân bàn nhỏ	Miếng	450	
455	Bơm tiêm insulin, dung tích 100UI/1ml	Cái	1.950	
456	Bộ rửa dạ dày	Bộ	95.000	
457	Dây oxy 2 nhánh lớn	Cái	6.200	
458	Dây truyền dịch tốt	Bộ	3.800	
459	Gel bôi trơn Kly 82gr	Tuýp	95.000	
460	Gel siêu âm 5 lít - xanh TNK	Can	185.000	
461	Khăn Giấy Lót 40cmx50cm	Kg	52.000	
462	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần Arlo	Cái	700	
463	Nút chặn kim luồn	Cái	2.625	
464	Tạp dề (80cm x 120cm)	Cái	13.500	
465	Ống chống cắn lưỡi (Airway)	cái	5.250	
466	Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1.5 ml HTM n	Cái	304	
467	Phim X-Quang y tế DRY IMAGING FILM DI-F	Tấm	51.870	
468	phim X Quang AGFA DRYSTAR DT 5.000IB I	Tấm	30.650	
469	Kim luồn tĩnh mạch số 22G	cái	3.700	

		cái	420	
470	Kim rút thuốc các số	Miếng	10.000	
471	Băng keo UrgoSterile	Cái	3.150	
472	Kim luồn tĩnh mạch 18G	Cái	3.150	
473	Kim luồn tĩnh mạch 24G..	que	90	
474	Tăm bông y tế rái tai 02 đầu	Cái	2.960	
475	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOOK - 1	Cái	750	
476	Bơm tiêm 5ml	Lọ	1.200	
477	Lọ nhựa đựng nước tiểu	cái	850	
478	Dao mổ số 11	Cái	2.860	
479	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOOK - 1	Cái		



MAI THỊ KIM DUNG